



SỮA NESTLÉ BIỆT CON CHIM SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở khắp Đông-Dương

VIỆC TRONG NƯỚC

QUẢNG-NGÃI.— Các chuyên làm đình ở làng Hòa Vang, huyện Nghĩa Bình đã dâng T.Đ. nhiều lần, đem cả tâm lý xác quyết của họ...

Kính An-ohi đã khánh thành Cái kính An chỉ khi sáng đầu từ 6-9-35 đến nay, ngày nào cũng có hàng 6, 7 trăm người tìm và có đội lính khổ sai đi theo...

Một vụ đình khai nghiệp chủ rất vô lý. Nhân vụ khai ruộng và sự đạo đức, gần đây ở phủ Tô nghệ thay bởi Nguyễn Chí ở Tô là lên xuống thay báo, vì sự chuyên như dưới...

VERRERIE LAMPISTERIE 78 HÀNG - BỒ MINH-PHU HANOI. Xưởng chế-ạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và các hạng đèn làm đá lâu năm.

Đùng sữa "LE GOSSE" SỮA « LE GOSSE » rất tốt cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết. Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Đã gả BÌNH-THUẬN. — Ở Saigon có trường dạy võ, ở Bình Thuận có trường dạy võ. Nữ sinh bộ này ở làng Trinh trường làng Đức Thắng (Hàm Thuận), mỗi tuần ngày thứ bảy, chúa nhật, đã học người...

Thi-văn với thời-đại. Cuộc xô xô Động-pháp. Cuộc xô xô này, nhất định 22 Janvier sẽ xô. Thi-văn với thời-đại - 0108 -

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN. Nếu các ngài muốn được dễ-dàng Một cái vốn to mà mỗi tháng chỉ phải để dành Một món tiền nhỏ thì hãy mua ngay PHIẾU VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH được dự 3 kỳ xổ-sô trong mỗi tháng từ 540 kỳ xổ-sô cho đến lúc hết hạn phiếu.

Cái án lý dị rất mới Ở Tòa án Vienna nước Áo, có lý vụ án lý dị rất mới mà đây là vụ án lý dị đầu tiên. Sau này ra cái cơ rầy và đó là vì bà em kia: 1 bà thì thương mướn học thương công, 1 bà thì thương chế học thương công. Người chồng bà thương chế kia khai giết bà em rầy: Khi nào ông em rầy, bà vợ cơ chế em trước rồi cho mình em sau, nên anh rầy. 3 đứa chồng này cũng sinh sự quá! thương mướn thương chế có hại gì đâu mà rầy? Đáng rầy là mấy bà thương người ngoại tình kia chứ.

Sách tặng Ông Nguyễn-Hiến-Lãng, tham tá phủ Toàn-quyền, vừa rồi có soạn quyển «INDOCHINE LA DOUCE», kể rõ những điều ông được thấy trong lúc đi sứ Trung, Bắc-bộ và Cao-mãn cũng mấy xứ mới. Tác giả có gửi tặng Bản-báo một quyển. Sách in bìa giấy bạc thật đẹp; dày 353 trang, giá bán 15 quan tiền (1\$30). Bản-báo có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng đồng giá. T. D.

HU KHÔNG LUONG-PRAT dịch-thuật 35. Cái chết của ông Bá là vậy, bà vẫn đối lãnh đạm; bà đã từng thấy người ta chết... Bà hy vọng sẽ thấy được mọi người chết trước bà. Trong đời bà chỉ sợ một điều: là có bà con nghèo: nếu bà Bá là vợ mà đến xin giúp tiền giúp việc gì, thì hãy liệu hồn, bà sẽ đuổi đi ngay. Và nếu trong mấy ngày đầu mà bà vẫn là bộ không bằng lòng, ấy là một cách họ vợ của bà, cũng như một con chó giữ nhà của bà sẽ đuổi người ta. Thái độ tự trọng của họ Bá, chỉ đúng đúng của họ Bá, bà không nghĩ rằng chúng có thể không của bà, và bà chỉ nói lên trước cô Du-vệ: «Đó là số cô không có ta thì chúng làm thế nào mà xô anh anh». Vì muốn làm cho người khác, mà không đạt được nên bà cũng khổ chịu... Vì lý do của dự định của cháu thì sao? Cháu không lo ra tin nhiệm vụ của cháu. Ta phải lo cứu cháu, vì cháu đã sống ta ra. — Thưa cô, xin tha lỗi cho những người đang cực khổ, những người cực khổ như chúng tôi mà cháu...

phận đấng xa, là cũng vì không giám làm phiền cho bà con có bác. — Đối với người không thân mật cháu nghĩ như vậy cũng đúng. Nhưng người ấy sẽ bỏ cháu một cách mau chóng và chắc chắn cũng đã từng trải rồi. Biết bao sự độc ác, tiếng bắt lợ, đã xảy ra cho cháu... Ta chắc rằng cháu đã trông thấy sự hiu quạnh ở chung quanh nhà cháu từ ngày xảy ra tai nạn. Bà Bá là vợ nhàn của nói chớ cay mà không giám nói lại, Bà có kia ngày nay là sự cứu vớt độc như thế, hy vọng cuối cùng của bà. Bà cũng đã như không để ý đến cái vẻ vui thích ghê sợ trên bộ mặt thật của bà có. Bà Á lợi lợi nói tiếp: — Nhưng đối với ta, người bà con độc như thế gần cháu ngày nay, mà cháu đứng lãnh đạm như thế, làm cho ta khổ chịu lắm. Vì cháu cũng biết ta thương yêu cháu lắm, cháu và hai con cháu... Sự đã đối đó làm cho bà Bá là vợ khó tính; người ta trách bà sao không làm một chuyện mà nên bà làm thì người ta sẽ không tha thứ cho đâu. Bà thấy rõ cả sự nhàn nhàn bực bội mà bà phải trải qua để đi đến được chỗ cứu vớt của bà có; nhưng phải tuân theo cái luật bất khả của sự cứu vớt. — Ta không trách cháu, vì cháu không có cái nào là việc của cháu; và trong các chuyện này cháu đã để cho một người rầy mà đi đến. — Thưa cô, tôi cũng đã hết lòng cứu vớt không cho Đạt bằng làm các chuyện đó.

Thông tin về lý còn làm suy sút nhà cháu hơn chồng cháu nữa kia, vì nó làm cho cháu phải bỏ xuống đời với con mắt kẻ bán quan. Ai bảo mà p' ai bảo để đời với vàng như thế! làm như thế ngày nay cháu sợ không có ai mà mặc! — Nhưng thưa cô, tình thế chúng tôi... — Tin lành gì? Người ta sống bởi lòng tin nhiệm cũng như bởi tiền bạc. Thì cơ sống như trước. Thì cơ sống sẽ báo nhân: «Khô-g có sự gì hư hỏng cả, thì cơ sẽ tử với chúng». Nếu cháu mà cứ làm vậy thì đã có xảy gì đâu; làm gì mà họ Đồi công phải mau xa lánh đến thế. — Nhưng tôi giữ họ thế nào được? — Sao lại không được. Cháu đã đến đời phải không nhà mà ở sao! — Đạt bằng nói quả quyết rằng... — Ta biết cả công cuộc của cháu rồi. Nhưng còn ta đây, cháu không kể vào đâu sao? Nếu cháu mà đến nói hết với ta, thì sao ta lại không đến cứu vớt cho cháu, để ngăn trở các sự điên rồ ư. Tiền bạc à? Ta cũng còn dư chứ! Cháu tưởng đâu ta không thể sắp đặt với La lịch, đưa cho cháu đến để trị liệu cũng không sao, để cho cháu đứng. Cháu cũng biết đó là ta chỉ đưa trước cho cháu, vì đến khi ta chết... — Thưa cô, đứng nói đến chuyện ấy! Nếu tôi mà hết!... — Bà Bá là vợ đương trải qua cơn khổ nào. Phải, là ra thì có gì để bằng cháu, đối với một người bà con rộng lượng; nhưng nếu biết rằng bà có kia chỉ nói vào, vào ngoài vào ngoài, vì cơ hội đã qua rồi nên nay nói lại, chờ thật ra thì hồi sinh bà lý lý một người quan chức bà sẽ từ chối ngay... — Nhưng việc đã làm thì không thể kéo lại được. Người rầy của cháu đã chôn chôn rồi, không thể cứu vãn. Nhưng bây giờ đã bán cả đồ đạc, thì cháu định làm gì, đi đâu? — Tôi tưởng tôi hơn là tôi và con Ái Hịch sẽ đi ở trợ tại nhà phước... Bà Á lợi nghe nói, thấy cảnh suy sụp mà thấy nhột. Đó không phải là vì chỉ mẹ con bà Bá là vậy, nhưng chính vì bà, vì bà còn nghĩ đến dự định, đến lời hứa mai mốt để thế động cấp đến bà nữa. — Cháu muốn sống một cuộc đời hết hy vọng sao? Trong các phòng khách ngày nay cháu đến người ta cũng đàm đạo về cuộc suy sụp của cháu, như thế là chuyện đã sao? Cháu còn muốn cho Ái Hịch đi lấy một tên thím thuê ngoài ngoại lương mỗi năm một ngàn tám trăm quan sao? Còn ta đây, dù người ta có bảo: chớ kỳ giầu thế kia mà để cho mấy cháu phải vào tù thân trong nhà phước cũng mặc ta phải không? — Thưa cô chính như là sự tương lai của Ái Hịch thím cho tôi lo lắng nhất. (Kỳ sau sẽ tiếp)

VẤN ĐỀ TRUNG NHẬT TRONG CON MẮT PHẢI HỌC GIÀ TRUNG NHẬT

1) HƯC THƯ CỦA HỒ-THỊCH, HẠC SĨ TRUNG-HOÀ, GỢI CHO THẤT-PHỤC-CAO-TÍN, HỌC GIÀ NHẬT.
2) HƯC THƯ CỦA THẤT-PHỤC CAO-TÍN TRẢ LỜI CHO HỒ-THỊCH.

(Tiếp theo Phụ trương số 852)

Cảm bội lời cảnh cáo về mới lo của Nhật-bản

Trong bài người có nói: « mỗi lo nguy hiểm của Nhật-bản », chúng ta đối với lời trung cáo của nhà đại tư tưởng nước láng giềng, rất lấy làm cảm bội. Câu « viên đá nói khác đúng để mài ngọc » đã lưu truyền ở nước ta lâu rồi. Đối với lời trung cáo của người láng giềng, chúng ta có cái độ lượng xem như lời thề mình truyền động chuẩn bị và huấn luyện về mặt tinh thần vậy, đó là chỗ ta rất vui lòng tỏ cùng người rõ.

Nhật bản vẫn có chỗ sai lầm, vẫn có bị xung đột; và lại không làm theo lời Mạnh tử: « cầu lợi trong việc nghĩa », không thực hành tinh thần cố hữu của Nhật-bản mà sa vào cái bẫy « tham dự » giống như nước Anh, đều đó ta vẫn xem là sự nguy hiểm của Nhật-bản. Vì một quốc gia « bất đạo bất nghĩa », không khi nào giữ địa vị mình cho được lâu dài, đó là cái « thiết ân » trên lịch sử, chỗ nguy hiểm ấy không đợi người trung cáo. Nhật bản ta đã đến cái thời hạn cần phải cần thận và răn sợ, hay nói cách khác là đã đến cái thời hạn thăm phân. « Nhật-bản nếu bị cảm dỗ, Nhật-bản sẽ nhất định không tránh sự nguy hiểm phi thường », ấy là câu cảnh cáo mà trên mấy năm, chúng ta thường dùng để lĩnh thức quốc dân Nhật-bản luôn luôn.

Nguy cơ ẩn nấp dưới thời thịnh vượng

Người nói: « gò ngựa trước vực

bầm », chúng ta mười phần kính trọng nghe lời trung cáo của người. A-ly-ty-da-Đức, một nhà tây triết, thường dạy người ta cái đạo lý « trung chỉ » ấy. « Thái quá cũng như bất cập », ấy là câu dạy đời bất hủ của Khổng thánh qui quốc.

Loại người với quốc dân, ở thời hạn thịnh vượng, cần phải tự xem xét một cách nghiêm trọng mà không nên quên lãng, là lẽ đương nhiên. Theo ý nghĩa ấy, hiện trên thế giới ngày nay, không có quốc dân nào đáng nên cảnh tỉnh hơn quốc dân Nhật-bản cả:

Nhật-bản hiện nay đã một bước thế nhứt lên cái « thời đại hoàng kim » như người đã nhìn biết rõ ràng, và như lời người nói:

« Hiện Nhật-bản làm nên một quốc gia to lớn danh tiếng trên lịch sử thế giới là do tánh chất cần kiệm gắng gỏi và tinh thần nỗ lực tiến thủ của quốc dân Nhật-bản ».

Thật vậy, nhờ cái năng lực cần khổ nỗ lực, lao tâm lức tử lâu năm, nay Nhật-bản mới đương là bước thuận gió trên vũ đài thế giới, cũng như một ông vua có oai vọng. Vì ai dám cản dấy, đây là vì Nhật-bản có cái lực lượng như thế kia mới đương nổi cái nhiệm vụ như thế này, mà quốc dân Nhật-bản lại mở đầu đề ý đến cái sự mạo trọng đại kỳ (ngạo nhĩ)!

Song lo, thời hạn kỳ lại là thời hạn rất quan hệ, rất to tát, bên thời đại « hoàng kim » có ẩn nấp cơ nguy hiểm, thật có như con mắt sáng suốt của nhà người để thấy.

Đứng trước thời hạn quan trọng ấy, nếu quốc dân Nhật-bản cứ một mực

nhắm mắt chịu xung đột, thừa chỗ « nhược » của nước khác làm phòng hại lương tâm của mình, thì ở trước cửa « thời đại hoàng kim » ấy, chính Nhật-bản đã tự mình phá hoại lấy mình, đều đó chúng ta rất lấy làm răn sợ. Ta lại tin chắc phạm quốc dân Nhật-bản, đối với lời cảnh cáo ấy đều tỏ lòng cảm bội một cách nồng nàn. Tuy vậy, chính ta đây cũng có lời kính cáo với qui quốc, trông cho qui quốc gắng thêm chỗ nhận thức mới.

Kính cáo các nhà chỉ đạo Trung-quốc

Ta vẫn không tin rằng Nhật-bản không có chỗ lầm lỗi. Người nói « không nên khinh thị cái tâm lý cứu hạn ». Chúng ta tuyệt đối tiếp thụ lý giải ấy và mười phần biểu đồng tình.

Chính sách Nhật-bản đối Hoa, từ Gia-đăng-cao-Minh lại đây, ta không nhận là chính sách hiền minh của Nhật-bản. Nhà ngoại giao Nhật-bản đối với Trung-hoa, tầm con mắt rất hẹp hòi. Ta không nói được rằng Nhật-bản đối với qui quốc là lý giải biểu được đầy đủ. Song chúng ta đối với nhà thức giả, những tay đứng làm chỉ đạo của qui quốc, có đều muốn biết.

Đều chúng ta muốn hỏi là các nhà chỉ đạo qui quốc vào khoảng gần đây, có phải hay không phải là giống với cách chỉ đạo của Tôn-trung-Son nhà vĩ đại nhân vật trước kia? Oai tay yêu cầu Nhật-bản giúp sức, phải hay không phải là giống như Tôn-trung-Son trước kia hiểu rõ

Nhật-bản mà đều gì cũng cầu Nhật-bản viện trợ?

Tâm lý cứu hạn

« Tâm lý cứu hạn » chúng ta vẫn không đáng khinh thị; song đồng thời chúng ta cũng không nên khinh thị cái cơ gây ra mới tâm lý cứu hạn ấy. (đoạn này có ý chia đều lỗi cho Trung-quốc nhiều); cái cơ có thể gieo mầm cứu hạn lần thứ hai, thứ ba, thứ bốn, và mãi mãi đến vĩnh viễn vô cùng. Một mặt chúng ta đối với qui quốc, biểu thị đồng tình mười phần. Nhưng một mặt khác, không sao không yêu cầu qui quốc phải có cái nhận thức mới. Vậy thử hỏi qui quốc có thực lòng mà gắng sức làm cho cái mới cứu hạn thứ hai thứ ba và cứu hạn vĩnh viễn kia tiêu diệt hẳn đi hay không? Hay là trở lại hồi dưỡng nó cho to lớn thêm lên?

Nhà chỉ đạo của qui quốc, có thực lòng khuyên bảo quốc dân khiến cùng Nhật phát sanh ra mới mỹ cảm hữu thiện mà không để cho giây quan hệ của hai bên kéo dài mới ác hóa ra không?

Kê cứu hạn của Trung-quốc, phải chăng là Nhật-bản?

Chính sách qui quốc, cũng Nhật-bản đối lập, cái đó toàn thế giới đều biết rõ. Nước Mỹ tăng phó bang trợ qui quốc. Nước Anh dùng thủ đoạn đảo quyết châu toàn với Nhật bản. Còn nước Tô-Nga kia đối với qui quốc đã làm những việc gì? Nhà đại biểu qui quốc tăng xưng đạo « liên Nga đang cộng ». Những việc đại loại như thế, vẫn

còn đều vết di lưu trong kho ký ức của chúng ta, mà kết quả ra thế nào, chúng ta vẫn cũng chưa quên.

Ta nói nước Anh châu toàn một cách đảo quyết, đối với mặt ngoài thì đẹp của người Anh, người đời đều quên hẳn rằng trong cái tối đẹp ấy có hàm những cái « ếm chết », rửa sống » ở trong ấy. Cái ngọn đảo quyết của nước Anh cấp cho qui quốc lâu nay, kết quả ra thế nào? Đàng lẽ nhà thức giả qui quốc nên chú ý nhiều mới phải. Qui quốc đã nuôi nhiều lần cay đắng, nhân đó mà phát sanh ra chủ nghĩa dân tộc và bài ngoại vận động; cái đó người đời đều biết cả. Thật qui quốc hay quên quá! Đến cái cay đắng như thế cũng quên nổi!

Ái-nhì-Lan, Ấn-độ, Ai-cập, Phi-cáp, A-lạt-Ba, bao nhiêu quốc gia trên thế giới này, vì nước Anh mà phải làm món hy sanh trên đàn tế, các nước không thế nào quên được. Hiện tại trên mặt địa cầu này, một phần 5 diện tích đã hóa làm một thị trường lớn cho 3, 4 ngàn vạn quốc dân nô lệ!

Không nên làm lối dụ dỗ của nước Anh

Chúng ta nay phát biểu một lời cáo « không nên làm người Anh » và rất trông mong tinh thức nhà chỉ đạo của qui quốc một câu hỏi:

Nước cứu của Trung-quốc là Nhật-bản chăng? Hay là nước Anh chăng? Có lẽ và tất nhiên kê cứu Trung-quốc là nước Anh.

Phải chăng Hồ-Thích tiên sanh?

Kết-luận

Nhật-bản với Trung-quốc, phần tử trí thức Nhật-bản với phần tử

trí thức Trung-quốc, chúng ta bắt tay nhau và đồng tay lên cùng nhau gắng sức ủng hộ cái tự do của phương đông. Tôi một bước nữa, rinh cái võ đài « thế giới sự » đời sang thế giới phương đông.

Ta nói lời nói ngông. Xin đa tạ (ngông thật!).

Ngày 10 tháng 11

Vĩi ở Tam-thạch-Thôn Nhật-bản
THẤT-PHỤC-CAO-TÍN
HẾT

Trò đời với tục ngữ

I
Đầu đường vô phúc gặp anh mù,
Đồng cốt quang xiáng khéo rập nhau.
Đứt nợ mấy ai trừ độc rắn,
Gây đòn khéo lại chán tai trâu.
Trời gầm cóc nhái đua gầm rợn,
Rồi chạy nổi rang cũng chạy theo.
Liếm mép lệ gì mèo thấy mỡ,
Hễ nơi có thóc có bồ câu.

II
Lạ gì mạnh được yếu thì thua,
Mà cá đem mình bỏ đó cua.
Đục cứng dài kia đầu chẻ cứng,
Chanh chua thì khổ lại càng chua.
Bán trời lắm kẻ đua làm khổ,
Nhiều ai nào ai đóng cửa chùa.
Rút cục chày nhà bầy một chuột,
Đều xe ập trước chẳng ai chừa.
Biết đời

Kem hát bội

Trống kèn nhịp phách tiếng reo rầm,
Múa nhẩy lung tung lắm khách xem.
Mấy tường vượt rầu ngời bộ vệ,
Vai hề bội mấp nói lem nhem.
Lớp tuồng dân sẵn trông ra phết,
Cởi lối ngoài ra rõ cái mem.
Trò rồi đủ vai rồi lại xóa,
Nhọc tay con trẻ vô thân đêm
N.

BÁ TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỞ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả : Alexandre Dumas

— 26 —

Dịch - giả : Nam-Son

Ông Mô-Ren đẩy đẩy hy-vọng : ông từ giá quan quyền Thâm-phân, tưởng mọi rỗi vai vớ mưng rở, và đi tìm ông già Đấng-Thế để báo tin rằng không bao lâu nữa ông sẽ thấy mặt con-ông lại.

Còn Vinh-Pho thì đáng lẽ gọi là hèn kia đi, lại đem cái kỹ, vì nó cứ được Đấng-Thế trong lúc hiện thời mà lại làm hại ông về tương lai ; cứ xét theo thời cuộc Âu-châu càng những việc kế tiếp xảy ra, thì có thể đoán sẽ có một cuộc Phục-Hưng thứ hai chứ không khỏi.

Thế là Đấng-Thế vẫn cứ nằm rục trong ngục tối, không nghe tiếng gầm dữ dội khi ngài vàng của vua Lu-y XVIII bị trục đổ, cả tiếng gầm càng dữ dội hơn nữa khi đế quốc bị nhào sụp.

Nhưng Vinh-Pho, thì mắt sáng, tai nhè, cái gì cái gì cũng dò xét kỹ.

Trong khoảng đế-quốc xuất hiện ngắn ngủi ấy, trong khoảng mà người ta gọi là Trăm-Ngày, ông Mô-Ren trở lại nhà Vinh-Pho hai lần để kêu nại cho Đấng-Thế được tự do ; lần nào Vinh-Pho cũng lấy lời hứa mà yên ủi ông. Xảy ra trận Voa-tet-lô. Từ đấy ông Mô-Ren không tới lui nhà Vinh-Pho nữa : Ông chủ tàu ta đã làm đề dả cáo đên người ta có thể làm đề cứu vớt lấy người bạn trẻ tuổi của ông rồi ; dưới chính phủ Phục-Hưng thứ hai này mà còn đeo đuổi theo nữa để vô ích mà lại có hại cho ông nữa là khác...

Lu-y XVIII trở lên ngôi, Vinh-Pho xin thăng lên chức Tham - phán đương trông ở Tu-lu. Được. Mười lăm ngày sau khi nhận chức mới, ông cưới cô Thơ-nhi Thanh-mây-Làng. Ông Thanh-mây-Làng đã trở nên người rất có thế lực trong triều.

Thế là biết vì sao Đấng-Thế trong khoảng Trăm-Ngày và sau trận Voa-tet-lô, vẫn nằm rục trong ngục tối.

Đấng-Lai thấy Nê-phá - Luân trở về Pháp, biết là đến nó là cáo Đấng-Thế là đúng, và quan hệ thế nào. Như hạng người về tội ác thì mưu

tri giết, mà về trí thức ở đời thì tìm thương, nó gọi sự gặp gỡ kỳ quái ấy là một cái mạng lệnh từ trên Thiên-đình đưa xuống.

Nhưng khi Nê-phá-Luân về đến Ba-lê, về một cách rất oai nghi hùng dũng, Đấng-Lai sinh sợ, khi nào nó cũng tưởng thấy Đấng-Thế trước mắt nó, Đấng-Thế biết cả, Đấng-Thế giấu dử và mạnh bạo, có thể trả thù đủ cách. Nó bèn xin thôi làm nghề thủy thủ và nhờ ông Mô-Ren xin cho nó vào làm trong một nhà buôn Tây-ban-cha. Nó được nhận vào làm việc ở nhà buôn này vào khoảng cuối tháng ba, nghĩa là sau khi Nê-phá - Luân vào điện Tuy-lô-ri đầu tháng mười, mười hai ngày. Thế là nó đã sang Ma-dô-rit rồi ; không nghe ai nhắc đến tên nó nữa.

Phi-Nhân thì không biết có gì hết. Nó chỉ biết có một điều, là Đấng-Thế vắng mặt. Tự thân nó sẽ ra thế nào ? Nó cũng không cần tìm biết. Công việc của nó, một mặt thì gạt nằng Mai-thiết-Thanh về vụ Đấng-Thế bị bắt, một mặt thì nghĩ cách xuất-dương và bắt cóc. Tình thoảng nó lại ra ngồi trên hòn gành Pha-rô, chỗ mà người ta có thể đứng nhìn rõ cả thành phố Mạt-xây, cả làng Cát-tân, để xem thử người tình địch của nó có do đường nào mà trở về không ; nếu trở về, thì là sẽ có một cuộc báo thù ghê gớm. Nó quyết định nếu Đấng-Thế về thì nó bắn cho một phát súng bẻ đầu, rồi nó tự sát luôn. Nhưng Phi-Nhân làm thôi, tình địch của nó không bao giờ bị giết đầu.

Trong khoảng ấy, trong khoảng không biết bao nhiêu việc đau đớn

ấy, lại có lệnh để quở ra một linh ; bao nhiêu dân ông có thể cảm sung được đều phải ra ngoài đất Pháp. Phi-Nhân cũng phải đi như người khác, lìa nhà cửa, lìa Mai-thiết-Thanh. Điều nó lo sợ hơn hết là sau khi nó ra đi rồi người tình địch của nó sẽ trở về cười người con gái mà nó thương chết thương sống kia.

Nếu Phi-Nhân tự tử, thì cũng chỉ khi phải từ biệt nằng Mai-thiết-Thanh mới tự tử được mà thôi.

Phi-Phân bằng để ý đến Mai-thiết-Thanh, bằng săn sóc Mai-thiết-Thanh, Mai-thiết-Thanh muốn đến gì thì nó cố sức chạy cho kỳ được. Vì vậy nên Mai-thiết-Thanh đối với nó trước kia vẫn có tình bạn rất mật thiết, nay lại thêm cái lòng mang ân nữa. Nàng vừa để cái dây linh lên vai người thanh niên Cát-tân, vừa nói :

— Anh, anh đừng để người ta giết anh nhé ! anh đừng để em có quạnh một mình trên đời này nhé !

Nhằm lúc Phi-Nhân ra đi mà nàng thốt ra những lời nói ấy, tự nhiên làm cho mỗi hy vọng trong lòng Phi-Nhân sống lại : Nếu Đấng-Thế không trở về, thì thế nào nó cũng lấy được Mai-thiết-Thanh.

Mai-thiết-Thanh ở lại một mình trên giải đất mà nay nàng cho là khó khăn hơn nữa, với mặt biển mênh mông kia. Khi nào cũng thấy nàng đi lơ lửng vòng quanh làng Cát-tân, hai mắt dăm dĩa giọt lệ, không khác gì một người điên : khi thì đứng giang giữa nằng, cái nằng gặt gao làm sao, đứng im như một pho tượng, và nhìn thánh phố Mạt-xây ; khi thì ngồi trên bờ biển, lắng tai nghe tiếng gầm của nước biển.

tiếng gầm vô cùng vô tận cũng như nỗi đau đớn của nàng, rồi nàng tự hỏi : ngã mình về phía trước, nhào lẳng xuống, tự đào một cái hào chôn mình chẳng hơn là sống mà chịu đau đớn với sự chờ đợi mà không chắc được gì sao ?

Mai-thiết-Thanh không phải thiếu can đảm tự sát, nhưng tôn giáo của nàng ngăn trở và cứu nàng khỏi cái tư tưởng khổ nạn ấy.

Kha-dông-Thuộc cũng phải từng chính như Phi-Nhân ; nhưng vì anh ta lớn hơn người thanh niên Cát-tân 8 tuổi, và đã có vợ, nên được đóng ở bờ cõi mà không đi ra ngoài.

Ông lão Đấng-Thế chỉ sống nhờ hy vọng, nhưng sau khi Hoàng-đế bị đở, ông hoàn toàn thất vọng.

Tình kỹ thì vừa đúng năm tháng sau ngày phải cách biệt con ông, và cũng đồng một giờ với khi Đấng-Thế bị bắt, ông từ trần, mặt dẫu công khó của nàng Mai-thiết-Thanh hết lòng lo chạy thuốc thang cho ông.

Mô-Ren chịu hết các khoản phí và dăm táng ông lão Đấng-Thế và trả các khoản nợ lại vật mà ông đã vay trong mấy tháng bệnh.

Việc ông Mô-Ren làm đó, không chỉ vì lòng từ thiện, mà cần phải có can đảm lắm mới làm nổi. Vì lúc ấy là lúc binh hỏa lộn xộn, cứu, dẫu là cứu trên giường chết, cha một người rất hệ trọng về phái Nê-phá-Luân, là một cái tội chết chém được chứ không vữa.

XVIII

Một người tù giặc và một người tù điên

Vua Lu-y XVIII trở lên ngôi đầu được một năm, thì có quan Tổng-thanh-tra đi khám các nhà lao.

Đấng-Thế ở trong ngục tối nghe có tiếng ồn ào về việc sửa soạn tiếp rước quan Tổng-thanh-tra ; tiếng ồn ào ấy, phía trên thì ai cũng nghe được, nhưng phía dưới thì phải có lỗ tai của người tù đã quen nghe nhện dăng chỉ, mới phân biệt rõ.

Chàng đoán là trong xã-hội người sống có việc gì khác thường ; chàng gọi là người sống, vì chàng ở dưới kín đã lâu, nên có thể tự xem như mình chết rồi.

Quan Thanh-tra đến đi khám từng phòng một, từ các phòng trống, các phòng kín cho đến các ngục ở dưới đất, nhiều người phạm được gọi hỏi : toàn là những người hiền hầu hoặc đại tội, được đả một cách khoan hồng ; quan Thanh-tra hỏi họ : ăn uống ra thế nào ? và muốn xin xử những gì ? Người nào người nấy đều trả lời rằng ăn uống quá khổ sở, và xin thả mình ra.

Quan Thanh-tra hỏi họ : không còn nói điều gì khác nữa sao ? Họ đều gục đầu. Mà để bị tù thì còn điều gì đáng xin hơn là tự do nữa chứ ?

Quan Thanh-tra xây lại phía quan Giám-đốc vừa cười vừa nói.

— Tôi không hiểu người ta bắt chúng ta đi khám làm gì, vô ích quá. Thấy một tên tù tức là thấy một trăm tên ; nghe một tên tù cũng như nghe nghìn tên ; cũng chỉ chừng ấy chuyện : ăn uống khổ sở và vô tội... Còn nữa hay hết ?

— Còn mấy tên tù nguy hiểm, điên, nhốt ở ngục tối.

Quan Thanh tra nói như cách một nhọc lắm :

— Phép sao, phải làm cho tròn bổn phận ; xuống ngục tối đi.

— Xin thông thả, phải cho đi tìm

ti nữa là hai người lính bộ vệ mới được ; bọn tù này có lẽ vì chán sự sống, muốn được ăn tử hình, nên hay làm dữ ; sự chúng nó xâm phạm đến ngài, không biết chừng.

— Phải, ông lo đề phòng đi. Quan Giám-đốc cho gọi hai người lính, rồi cũng nhận giặc xuống cái thang nó bỏi thái làm sao.

Quan Thanh-tra xuống được nửa thang, đứng lại nói :

— Ôi, ma nào mà ở dưới này được !

— Một tên phạm nghịch rất nguy hiểm, người ta nói với chúng tôi rằng nó có thể phạm bất kỳ tội ác gì.

— Nó ở riêng một mình đây phải không ?

— Thưa phải.

— Nó ở được bao lâu rồi ?

— Đầu chừng gần một năm.

— Khi nó mới đến thì bị bỏ ngay vào ngục tối này sao ?

— Không, sau khi nó toan giết người giữ chìa khóa để đưa đồ ăn cho nó.

— Nó toan giết người giữ chìa khóa ?

— Sản người ấy đây ; nó sẽ xin thuật lại cho ngài rõ. Phải vậy không, Ác-Thoan ? (nói với người giữ chìa khóa đi theo sau).

Ác-Thoan trả lời :

— Bẩm phải, nó muốn giết tôi.

— A, vậy thì nó điên hẳn rồi.

— Bẩm hơn nữa kia, là con quỷ dữ.

Quan thanh tra hỏi viên giám đốc : Ông có muốn cho người ta kiện nó không ?

— Thưa có kiện cũng không ích gì, bình phạt như thế cũng là vữa rồi ; vả hiện nay nó đã gần điên, theo kinh nghiệm của chúng tôi thì cuối năm nay nó điên rồi.

— Càng hay cho nó, điên thì nó sẽ bớt đau đớn chứ có sao !

Rõ quan thanh tra ấy có nhân đạo và rất xứng đáng với chức nghiệp của ông .

(Còn nữa)